

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST
Ngày 15-6-2018
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 371/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thanh M; nơi cư trú: Số Y đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Công T; nơi cư trú: Số Y đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 07/02/2018 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là Chị Trần Thị Thanh M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh M và Anh Nguyễn Công T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 4 năm 1991 tại Ủy ban

nhân dân phường Mê Linh (nay là phường An Biên), quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Trong quá trình chung sống ban đầu hạnh phúc, sau do những khác biệt về quan điểm sống và sinh hoạt hàng ngày dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, thường xuyên xảy ra xô sát cãi nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, từ đầu năm 2017 vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai về tình cảm và kinh tế. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh T và chị M đã có đơn đề nghị được ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị Trần Thị Thanh M và Anh Nguyễn Công T có hai con chung là Nguyễn Mai Anh, sinh năm 1991 và Nguyễn Thành Công, sinh năm 1997. Hiện các con đều đã trên 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Thanh M và Anh Nguyễn Công T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, Anh Nguyễn Công T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 22/4/1991 tại Ủy ban nhân dân phường Mê Linh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính cách, khác biệt quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng, từ đầu năm 2017 hai người đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai về tình cảm và kinh tế. Anh T và chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống không có hạnh phúc nên cả hai đã có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Mai Anh, sinh năm 1991 và Nguyễn Thành Công, sinh năm 1997. Hiện các con đều đã trên 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết việc hai vợ chồng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại phiên hòa giải ngày 09/3/2018 sau khi hai vợ chồng trình bày các nội dung nêu trên, giữa anh T và chị M cãi nhau và anh T bỏ về không ký vào biên bản hòa giải. Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh T không đến, chị M vẫn đề nghị được ly hôn do vậy theo quy định của pháp luật Tòa án đã đình chỉ giải quyết việc dân sự và chuyển thụ lý vụ án để giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, vắng mặt tại phiên hòa giải và tại phiên tòa không có lý do.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho Chị Trần Thị Thanh M được ly hôn Anh Nguyễn Công T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Chị Trần Thị Thanh M khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp ly hôn là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc bị đơn vắng mặt tại phiên tòa:

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn là Anh Nguyễn Công T. Tại phiên tòa, anh T vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Trần Thị Thanh M và Anh Nguyễn Công T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, chị M giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh T. Anh T thể hiện tại đơn xin ly hôn và bản tự khai, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không hạnh phúc và đề nghị được ly hôn. Hội đồng xét xử xét: Mâu thuẫn của vợ chồng chị M và anh T phát sinh do hai bên bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, không có sự quan tâm đến nhau, không có hạnh phúc. Xét mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình mà ở đó vợ chồng phải biết yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt; phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm, sự nỗ lực từ hai phía của cả vợ và chồng. Trên thực tế, quan hệ hôn nhân của chị M và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, xét có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn

của chị M và anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về việc nuôi con:

[4] Xét thấy các con chung của chị M và anh T đều đã trưởng thành, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Về việc chia tài sản:

[5] Chị M và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của của Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Trần Thị Thanh M được ly hôn Anh Nguyễn Công T.

2. Về việc nuôi con: Chị Trần Thị Thanh M và Anh Nguyễn Công T có hai con chung là Nguyễn Mai Anh, sinh năm 1991 và Nguyễn Thành Công, sinh năm 1997. Hiện các con đều đã trên 18 tuổi, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về việc chia tài sản: Chị Trần Thị Thanh M và Anh Nguyễn Công T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh M phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00011965 ngày 02 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị Thanh M đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Trần Thị Thanh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Công T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Mê Linh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huân

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THA dân sự quận Ngô Quyền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến